

Bản án số: 18/2023/DS- ST

Ngày: 09- 5 - 2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cường

Ông Nguyễn Văn Phẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mai Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa: không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/ 2022 /TLST- DS ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc “ *tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/ 2023/ QĐXXST- DS, ngày 08 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần X.

Địa chỉ trụ sở: Số 1, đường K, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Hồng S – Chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP X - chi nhánh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền ngày 27/12/2021).

Địa chỉ: Số 2, Đường G, phường M, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng ông Nguyễn Phú Q – Chuyên viên quản lý nợ. Địa chỉ: Số 2, Đường G, phường M, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Lê Minh T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai, cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Phú Q trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần X – Chi nhánh Vĩnh Long (Gọi tắt là Ngân hàng) có ký giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng tín dụng với anh Lê Minh T như sau:

Căn cứ thu nhập của anh Lê Minh T Ngân hàng đồng ý cấp cho anh T 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đồng số thẻ 356480-YYYY, số hợp đồng: 1074039, có thời hạn sử dụng là 03 năm, lãi suất trong hạn áp dụng khi cấp thẻ là 2,5%/tháng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, khi phát sinh quá hạn áp dụng lãi suất 150% lãi suất ghi trên hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện thỏa thuận anh Lê Minh T đã vi phạm hợp đồng cụ thể tính đến ngày 25/4/2022 anh T còn nợ số tiền như sau: Số tiền dư nợ vay 22.319.341đồng và lãi suất quá hạn 6.238.225đồng tổng cộng gốc lãi: 28.557.566đồng anh T không trả gốc và lãi như thỏa thuận nên ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nên phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc anh Lê Minh T trả tiền dư nợ gốc 22.319.341đồng và lãi suất quá hạn tính đến ngày 25/4/2022 là 6.238.225đồng tổng cộng gốc lãi: 28.557.566đồng và anh T phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 26/4/2022 đến khi trả nợ vay gốc.

Trong quá trình thu thập chứng cứ chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh Lê Minh T không tham gia trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện yêu cầu hoặc phản bác đối với yêu cầu của ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Minh T có địa chỉ nơi cư trú huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít là đúng theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Vụ án được thụ lý và xác định loại án kinh doanh thương mại, tuy nhiên qua thu thập chứng cứ cho thấy việc vay tiền của anh Lê Minh T là tiêu dùng cá nhân, không vì mục đích lợi nhuận nên đây là loại tranh chấp dân sự, áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về hợp đồng vay để giải quyết và án phí đương sự phải chịu là án phí dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê Minh T vắng mặt không lý do nên Tòa án căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật TTDS xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Giữa Ngân hàng và anh Lê Minh T có thỏa thuận ký kết Ngân hàng thương mại cổ phần X đồng ý cấp cho anh T 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đồng số thẻ 356480-YYYY, theo giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số hợp đồng: 1074039, ngày 16/5/2018 có thời hạn sử dụng là 03 năm,

lãi suất trong hạn áp dụng khi cấp thẻ là 2,5%/tháng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, khi phát sinh quá hạn áp dụng lãi suất 150% lãi suất ghi trên hợp đồng tín dụng.

Trong quá trình thực hiện thì phía anh Lê Minh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền gốc và tiền lãi nên Ngân hàng khởi kiện, trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay phía anh T không tham gia, không có ý kiến phản bác nên anh Trương phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, từ đó Hội đồng xét xử buộc ông Lê Minh T có nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi theo thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng nêu trên là phù hợp quy định Điều 463; 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Án phí sơ thẩm: Đương sự nộp theo quy định tại Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; Điều 161; Điều 244, 227; 228 và Điều 238; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần X.

1. Buộc bị đơn anh Lê Minh T trả nợ vay gốc và trả nợ lãi đến ngày 17/4/2023 cho Ngân hàng theo giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số hợp đồng: 1074039, ngày 16/5/2018:

Nợ gốc: 22.319.341đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm mười chín ngàn ba trăm bốn mươi một đồng) và nợ lãi 16.596.580đồng (Mười sáu triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn năm trăm tám mươi đồng). Tổng cộng: 38.915.921đồng (Ba mươi tám triệu chín trăm mười lăm ngàn chín trăm hai mươi một đồng)

Ông Lê Minh T tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2021 theo thỏa thuận giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số hợp đồng: 1074039, ngày 16/5/2018 cho đến khi trả hết nợ vay.

2. Án phí: Buộc anh Lê Minh T nộp 1.945.600đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn sáu trăm đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần X không phải chịu án phí sơ thẩm nên hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đ (Ba triệu đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít lại thu số 0007319, ngày 20 tháng 9 năm 2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Huỳnh Công Hảo